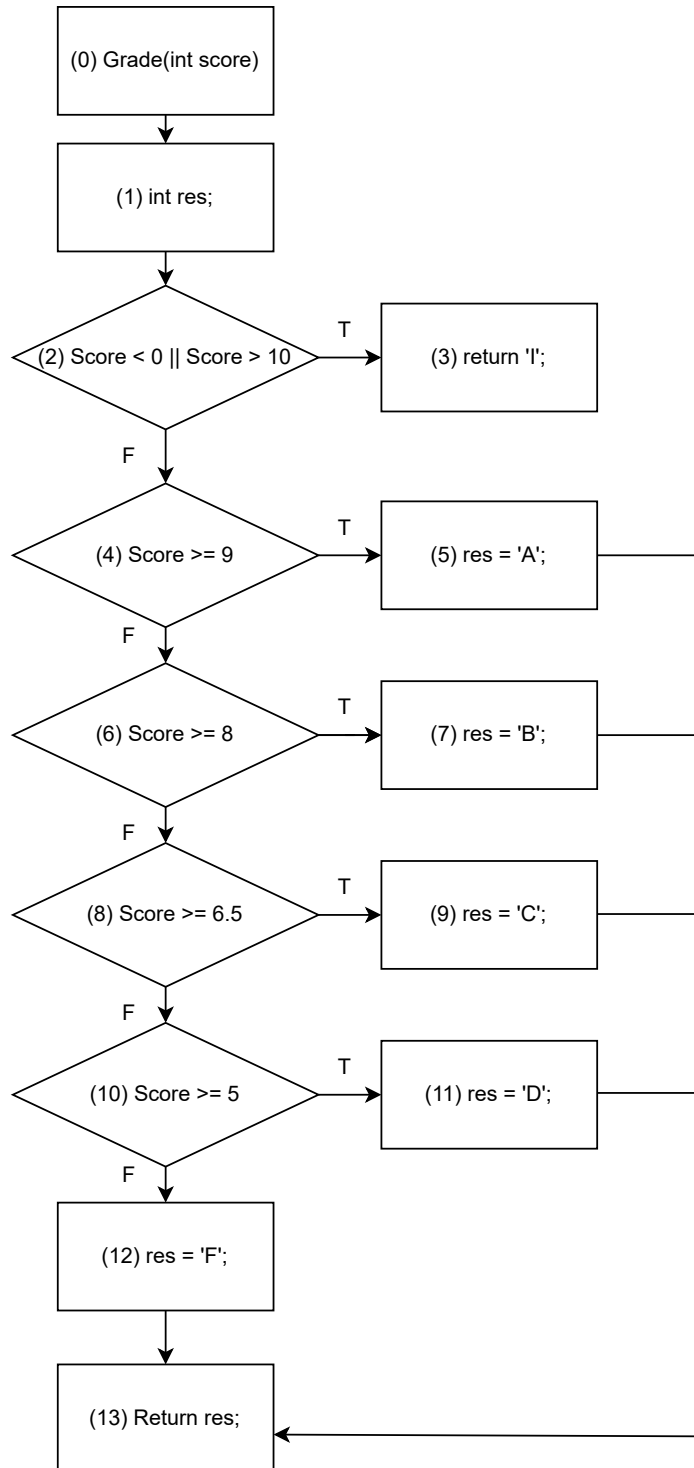


Bài

1



Độ đo C1:

Đường P1: 0-1-2(T)-3. Test case: T(11)

Đường P2: 0-1-2(F)-4(T)-5-13. Test case: T(9)

Đường P3: 0-1-2(F)-4(F)-6(T)-7-13. Test case: T(8)

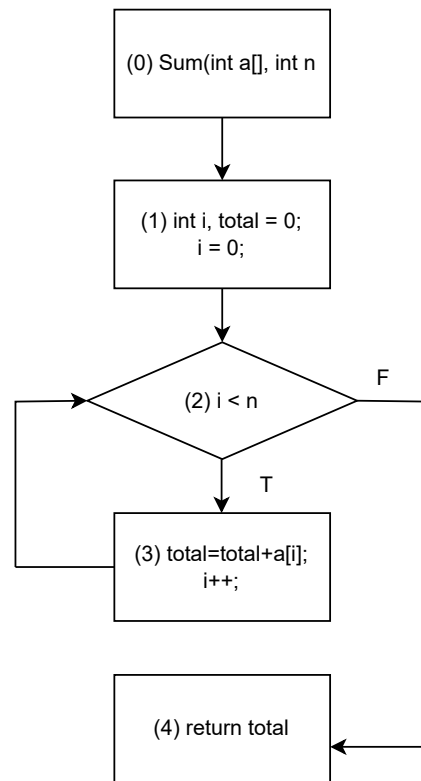
Đường P4: 0-1-2(F)-4(F)-6(F)-8(T)-9-13. Test case: T(6.5)

Đường P5: 0-1-2(F)-4(F)-6(F)-8(F)-10(T)-11-13. Test case: T(5)

Đường P6: 0-1-2(F)-4(F)-6(F)-8(F)-10(F)-12-13. Test case: T(4)

Độ đo C2: Các đường đi và test case từ độ đo C1 đã đáp ứng được **C2**

Bài 2



Độ đo C1:

Đường P1: 0-1-2(T)-3-2(F)-4. Test case: T(a = [1], n = 1)

Độ đo C2: Các đường đi và test case từ độ đo C1 đã đáp ứng được **C2**

Kiểm thử vòng lặp for:

Thực hiện 0 lần: T(a=[], n = 0)

Thực hiện 1 lần: T(a=[1], n = 1)

Thực hiện 2 lần: T(a=[1, 2], n = 2)

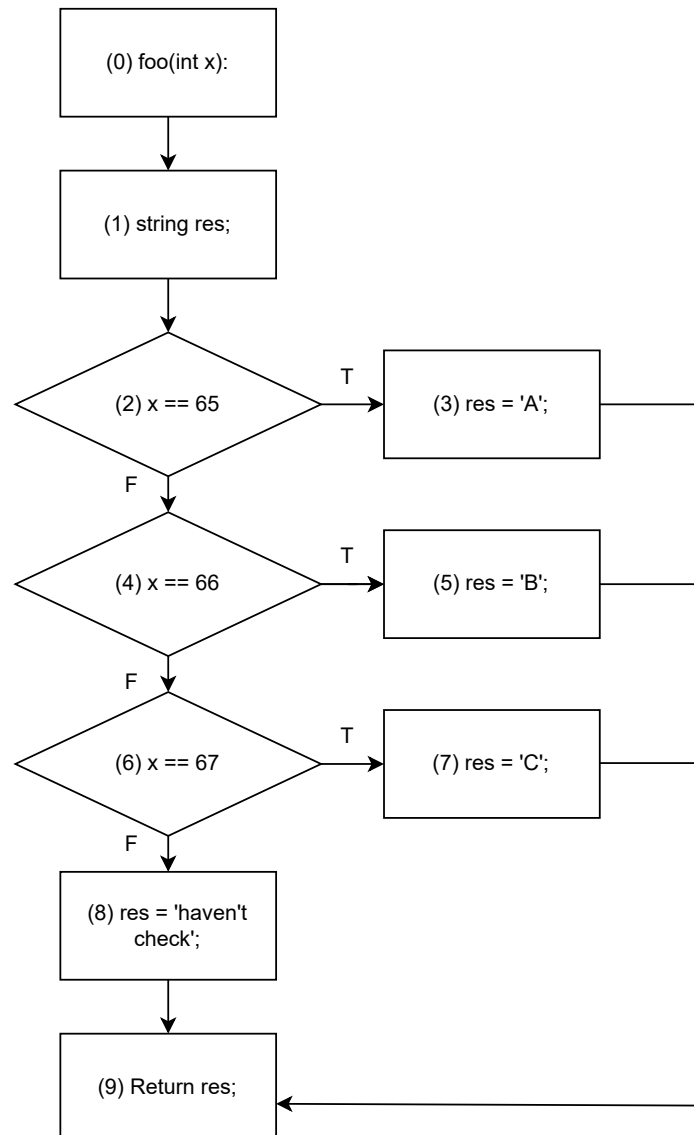
Thực hiện k lần với $2 < k < n-1$: cho k = 3, T(a=[1, 2, 3], n = 3)

Thực hiện n-1 lần: Không tồn tại ca kiểm thử

Thực hiện n lần: Không tồn tại ca kiểm thử

Thực hiện n+1 lần: Không tồn tại ca kiểm thử

Bài 3



Độ đo C2:

Đường P1: 0-1-2(T)-3-9. Test case: T(65)

Đường P2: 0-1-2(F)-4(T)-5-9. Test case: T(66)

Đường P3: 0-1-2(F)-4(F)-6(T)-7-9. Test case: T(67)

Đường P4: 0-1-2(F)-4(F)-6(F)-8-9. Test case: T(60)

Bài 4:

Nhắc lại bài toán:

Tính chi phí vận chuyển hàng hóa.

Đầu vào gồm các biến:

- Cân nặng hàng: M (kg) - Điều kiện: $1 \leq M \leq 1000$
- Khu vực giao hàng: R (Nội thành / Ngoại thành)

Quy tắc tính tiền

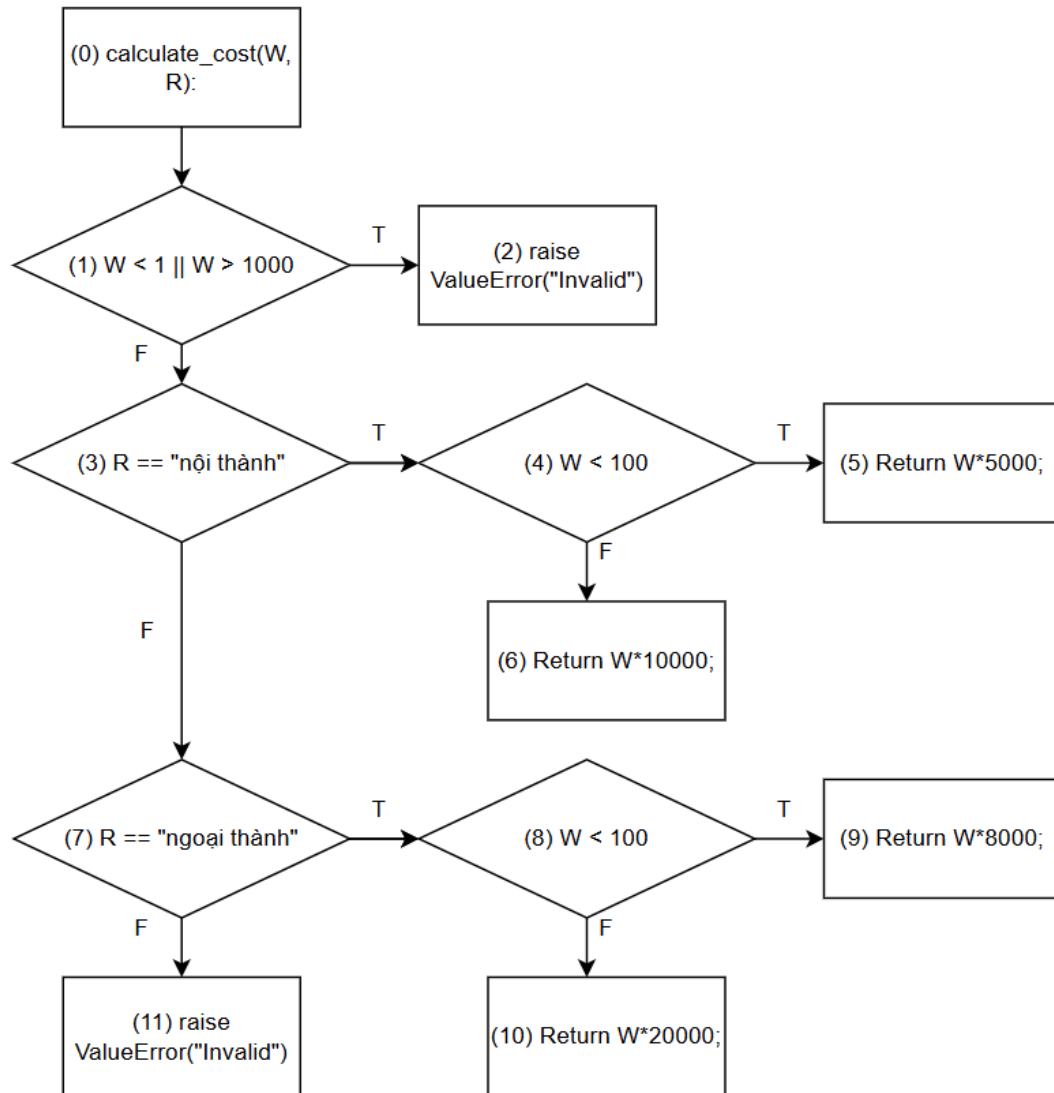
	$1 \leq M < 100$ kg	$100 \leq M \leq 1000$ kg
Nội thành	5.000 đồng / kg - Loại 1	10.000 đồng / kg - Loại 3
Ngoại thành	8.000 đồng / kg - Loại 2	20.000 đồng / kg - Loại 4

Code

(file main.py)

```
def calculate_cost(W, R):  
    if W < 1 or W > 1000:  
        raise ValueError("Invalid")  
  
    if R.lower() == "nội thành":  
        if W < 100:  
            return int(W * 5000)  
        else:  
            return int(W * 10000)  
    elif R.lower() == "ngoại thành":  
        if W < 100:  
            return int(W * 8000)  
        else:  
            return int(W * 20000)  
    else:  
        raise ValueError("Invalid")
```

Đồ thị dòng điều khiển



Độ phủ C2:

- | | |
|-------------------------------|----------------------------------|
| P1: 0-1(T)-2. | Test case: T(0, "nội thành") |
| P2: 0-1(F)-3(T)-4(T)-5. | Test case: T(1, "nội thành") |
| P3: 0-1(F)-3(T)-4(F)-6. | Test case: T(200, "nội thành") |
| P4: 0-1(F)-3(F)-7(T)-8(T)-9. | Test case: T(1, "ngoại thành") |
| P5: 0-1(F)-3(F)-7(T)-8(F)-10. | Test case: T(200, "ngoại thành") |
| P6: 0-1(F)-3(F)-7(F)-11. | Test case: T(1, "A") |

Report

(chạy code trong file *test_C2.py* để thu được kết quả)

ID	Input	Expected Output	Actual Output	Result
T1	0, nội thành	Invalid	Invalid	Passed
T2	1, nội thành	5000	5000	Passed
T3	200, nội thành	2000000	2000000	Passed
T4	1, ngoại thành	8000	80000	Passed
T5	200, ngoại thành	4000000	4000000	Passed
T6	1, A	Invalid	Invalid	Passed

Total:

- Passed: 6/6 (100%)